TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 - LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2025/HS-ST
Ngày 24-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Công Tài

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phan Đình Thuỷ và bà Võ Thị Th Huệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Lâm Oanh – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 - Lâm Đồng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Tống Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân nhân dân khu vực 8 (cơ sở 2) - Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2025/HSST ngày 09 tháng 9 năm 2025, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2025/QĐXXST-HS ngày 10-9-2025 của Tòa án nhân dân nhân dân khu vực 8 - Lâm Đồng đối với bị cáo:

Trần Văn T, sinh ngày 16-01-1987, tại tỉnh Sóc Trăng (nay là thành phố Cần Thơ); trú tại: Thôn A, xã Trường X, huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông (nay thôn A, xã Trường X, tỉnh Lâm Đồng); nghề nghiệp: Làm nông; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ văn hóa: 10/12; con ông Trần Văn V, sinh năm 1956 (đã chết) và con bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1957; có vợ là chị Trần Thị L, sinh năm 1983 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 30-12-2024, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực số 05, thuộc trại giam số 02, Công an tỉnh Lâm Đồng – có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Văn V, sinh năm 1980 – vắng mặt và bà Hoàng Thị T, sinh năm 1984 – có mặt là Luật sư của Công ty luật TNHH Thành An Gia và Cộng S, thuộc Đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ: Số 68 đường số B, khu phố C, phường Bình Hưng H, thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị hại: Anh Mai Văn Th, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn A, xã Trường X, tỉnh Lâm Đồng – vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Trần Văn D, sinh năm: 1984; địa chỉ: Thôn B, xã Thuận H, tỉnh Lâm Đồng – có mặt.

Anh Đinh Xuân H, sinh năm 1987; địa chỉ: Bon Pu P, xã Trường X, tỉnh Lâm Đồng – vắng mặt.

Anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1975 và anh Trần Văn Tho, sinh năm 1992; cùng địa chỉ: Thôn A, xã Trường X, tỉnh Lâm Đồng – đều vắng mặt.

- Giám định viên: Ông Nguyễn Đức H và ông Phạm Anh Tr; cùng địa chỉ: Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng, đường Phan Đăng Lưu, phường Đông Gia Ng, tỉnh Lâm Đồng – có mặt suốt phiên toà, vắng mặt phần tuyên án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 25-8-2024, tại nhà Trần Văn T thôn A, xã Trường X, huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông (nay là thôn A, xã Trường X, tỉnh Lâm Đồng) tổ chức ăn nhậu, tại đây có T, Mai Văn Th, Trần Văn D, Trần Văn Tho, Đinh Xuân H và một số người hàng xóm của T. Sau khi ăn nhậu xong đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày thì nhóm T gồm T, H, Th, D, Tho, S sang nhà anh Phạm Văn Đ (cách nhà T khoảng 30m) tiếp tục uống rượu, đến khoảng 18 giờ 30 phút thì ông S về trước, những người còn lại tiếp tục ngồi nhậu, trong khi ăn nhậu thì giữa Th và T xảy ra tranh cãi, T nói "*Tao chơi với ông Hoạt, nể ông H tao mới chơi với mày, mày gọi T là không được, mày phải gọi tao bằng anh T"*, Th nói lại *"Anh em trong gia đình mới bắt buộc gọi bằng anh, còn tôi với anh hơn nhau một, hai tuổi tôn trọng tôi gọi bằng anh, còn không tôn trọng gọi bằng thằng cũng được"*. Hai bên to tiếng qua lại thì anh Th dùng tay phải tát vào má bên trái của T 01 cái, T đứng dậy thì Th cũng đứng dậy theo và hai bên dùng tay, chân đấm, đá nhau thì được mọi người can ngăn, anh Đ nói T đi về và đẩy T ra khỏi nhà, sau đó T đi về nhà của mình.

T về nhà thì anh D, anh Tho qua nhà T gọi T sang nhà anh Đ chơi, nói chuyện. Khi cả ba đến nhà anh Đ thì giữa Th và T tiếp tục cãi nhau, đánh nhau từ trong nhà ra ngoài sân. Anh H vào can ngăn không được cũng dùng tay tát, đấm vào mặt của T 1, 2 cái, lúc này anh Đ, D, Tho ra can ngăn, rồi anh D đưa T về nhà. Khoảng 05 phút sau T quay lại nhà anh Đ lấy con dao (đặc điểm: dao dài khoảng 25cm, mũi nhọn, bản rộng khoảng 3cm) ở khu vực bếp củi nhà anh Đ, T cầm dao bằng tay phải đặt áp sát thắt lưng quần bên phải rồi đi vào khu vực nhà bếp chỗ vị trí bàn uống nước anh Th đang ngồi, cách khoảng 3m thì dừng lại. Thấy T đi vào thì anh Th liền đứng dậy đi lại gần vị trí của T, đứng đối diện T và nói *"mày sang đây làm gì nữa"* T không nói gì cầm dao bằng tay phải mũi dao hướng ra phía trước, tay trái đặt lên vai phải anh Th rồi đâm mũi dao vào bụng anh Th, khi bị đâm anh Th vẫn không biết, theo phản xạ anh Th dùng hai tay chụp vào tay phải của T mới biết T cầm dao, lúc này anh Th khống chế, giằng co con dao trên tay T và gỡ con dao ném ra phía sau lưng T đồng thời ôm và vật T ngã xuống nền nhà và dùng tay đấm vào mặt T mấy cái thì anh H lao đến giữ T lại, anh Th đứng dậy kéo áo lên thì thấy 01 vết thương ở bụng và hô lên *"nó đâm em rồi đây này"* thấy vậy anh Đ nói anh Tho chở anh Th đi cấp cứu tại trạm y tế xã Trường X, sau đó chuyển đến bệnh viện đa

khoa tỉnh Đắk Nông và chuyển tuyến điều trị tại bệnh viện Chợ Rẫy thành phố Hồ Chí Minh điều trị.

Tại kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 407/KLTTCT-TTPY ngày 22-10-2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Nông (nay tỉnh Lâm Đồng) kết luận thương tích của Mai Văn Th: Tổn thương gây thủng dạ dày hai lỗ đã xử lý, không gây biến dạng dạ dày, tỷ lệ 28%; Tổn thương đụng dập thận trái đã được điều trị nội khoa bảo tồn chưa ảnh hưởng chức năng thận, tỷ lệ 06%; 01 sẹo phần mềm đường trắng giữa trên dưới rốn, kích thước trung bình, tỷ lệ 02%; 03 sẹo phần mềm vùng bụng trái, kích thước nhỏ, tỷ lệ 03%. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28-8-2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, giám định Pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Mai Văn Th tại thời điểm giám định là: 36% (ba mươi sáu phần trăm), áp dụng theo phương pháp cộng tại Thông tư. Kết luận khác: Vết thương vùng bụng trái của Mai Văn Th do vật sắc nhọn tác động trực tiếp gây nên.

Tại công văn số 02/CV-TTPY ngày 17-12-2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Nông (nay tỉnh Lâm Đồng) giải thích: Tổn thương thủng dạ dày hai lỗ của Mai Văn Th nếu không cấp cứu kịp thời có thể ảnh hưởng đến tính mạng.

Tại kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 207/KLBSTTCT-TTPY ngày 11-8-2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Nông (nay tỉnh Lâm Đồng), kết luận: Vết thương tích vùng bụng trái của Mai Văn Th trả trả lời tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 407/KLTTCT-TTPY ngày 22-10-2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Nông (nay tỉnh Lâm Đồng); sẹo phần mềm đường trắng giữa trên dưới rốn; 02 sẹo phần mềm vùng bụng trái (sẹo dẫn lưu) của Mai Văn Th do phẫu thuật cấp cứu nạn nhân; tổn thương đụng dập thận tría của Mai Văn Th do vật tày tác động trực tiếp gây nên; kết luận khác: không.

Tại kết luận số 410/KLTTCT-TTPY ngày 24-10-2024 của trung tâm pháp y tỉnh Đắk Nông (nay tỉnh Lâm Đồng) kết luận thương tích của Trần Văn T: 01 sẹo phần mềm hình vòng cung 1/3 dưới mặt trước trong cánh tay trái, kích thước nhỏ, tỷ lệ 01%; Gãy xương sườn số 8 của Trần Văn T không có căn cứ cho tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể (kết quả chụp X quang ngực, ngày 23/9/2024 không phù hợp với thời điểm xảy ra vụ việc); Vết sưng nề, bầm tím hai mắt trong Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28-8-2019 của Bộ Y tế không quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28-8-2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, giám định Pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Văn T tại thời điểm giám định là: 01% (một phần trăm). Kết luận khác: Vết sưng nề, bầm tím hai mắt của Trần Văn T do vật tày gây nên; Vết thương 1/3 dưới mặt trước trong cánh tay trái của Trần Văn T do vật có cạnh sắc gây nên.

Cáo trạng số: 18/CT-VKS-KV8 ngày 09-9-2025 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Lâm Đồng truy tố bị cáo về tội *"Cố ý gây thương tích"* quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Lâm Đồng truy tố bị cáo về tội *"Cố ý gây thương tích"* quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự là đúng, không oan.

Quá trình điều tra anh Th khai: Ngày 25-8-2024 giữa bị hại và bị cáo đã có sự mâu thuẫn trong lúc ăn nhậu tại nhà anh Đ, nguyên nhân xuất phát từ cách xưng hô, khi hai bên to tiếng qua lại thì anh Th dùng tay phải tát vào má bên trái của T 01 cái trước, T đứng dậy thì Th cũng đứng dậy theo và hai bên dùng tay, chân đấm, đá nhau thì được mọi người can ngăn, anh Đ nói T đi về và đẩy T ra khỏi nhà, sau đó T đi về nhà của mình. Sau đó anh Th, anh Tho qua nhà T gọi T sang nhà anh Đ chơi, nói chuyện. Khi cả ba đến nhà anh Đ thì giữa Th và T tiếp tục cãi nhau, đánh nhau từ trong nhà ra ngoài sân. Anh H vào can ngăn không được cũng dùng tay tát, đấm vào mặt của T 1, 2 cái, lúc này anh Đ, Thực, Thoại ra can ngăn, rồi anh D đưa T về nhà. Khoảng 05 phút sau T quay lại nhà anh Đ đi vào khu vực nhà bếp chỗ vị trí bàn uống nước anh Th đang ngồi. Thấy T đi vào thì anh Th liền đứng dậy đi lại gần vị trí của T, đứng đối diện T và nói *"mày sang đây làm gì nữa"* T không nói gì cầm dao đâm vào bụng anh Th, theo phản xạ anh Th dùng hai tay chụp vào tay phải của T mới biết T cầm dao, lúc này anh Th khống chế, giằng co con dao trên tay T và gỡ con dao ném ra phía sau lưng T đồng thời ôm và vật T ngã xuống nền nhà và dùng tay đấm vào mặt T mấy cái thì anh Hoạt lao đến giữ T lại, anh Th đứng dậy kéo áo lên thì thấy 01 vết thương ở bụng và hô lên *"nó đâm em rồi đây này"*, anh Đ nói anh Thoại chở anh Th đi cấp cứu tại trạm y tế xã Trường X, sau đó chuyển đến bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Nông và chuyển tuyến điều trị tại bệnh viện Chợ Rẫy thành phố Hồ Chí Minh điều trị. Theo kết quả giám định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Mai Văn Th tại thời điểm giám định là: 36%.

Về mức hình phạt: Anh Mai Văn Th đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về bồi thường thiệt hại: Trong quá trình điều tra bị cáo Trần Văn T đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho anh Mai Văn Th với số tiền 120.000.000 đồng. Anh Mai Văn Th không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Về tội danh trong vụ án thì bị cáo phạm tội cố ý gây thương tích nên không có ý kiến gì; Về thương tích của bị hại: Tại kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 407/KLTTCT-TTPY ngày 22-10-2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Nông (nay tỉnh Lâm Đồng) kết luận thương tích của Mai Văn Th: Tổn thương gây thủng dạ dày hai lỗ đã xử lý, không gây biến dạng dạ dày, tỷ lệ 28% là thừa nhận đúng không có ý kiến gì; 01 sẹo phần mềm đường trắng giữa trên dưới rốn, kích thước trung bình, tỷ lệ 02% là sẹo mổ cấp cứu nạn nhân gây nên; 03 sẹo phần mềm vùng bụng trái, kích thước nhỏ, tỷ lệ 03% là sẹo dẫn lưu vết mổ và sẹo dẫn lưu ổ bụng trái. Đây là quá trình điều trị y khoa, không phải thương tích do bị cáo gây ra; đối với tổn thương đụng dập thận trái đã được điều trị nội khoa bảo tồn chưa ảnh hưởng chức năng thận, tỷ lệ 06% thì lời khai của bị cáo, bị hại và các nhân chứng thì hai bên cô xát nhau loạn xạ, các nhân chứng thì không nhìn thấy cụ thể ai gây thương tích cho ai, kết quả thực nghiệm điều tra, dựng lại hiện trường vụ án, hoàn toàn không xác định được bị cáo

là người trực tiếp gây thương tích 06% cho bị hại. Đây không phải là lỗi cố ý của bị cáo gây ra, hậu quả ngoài mong muốn khi cả hai đấm đá nhau loạn xạ. Do đó, không thể cộng gộp tỷ lệ thương tích 06% này vào để quy trách nhiệm hoàn toàn cho bị cáo. Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát chưa làm rõ, đối chất giữa bị cáo và bị hại về vị trí mà bị cáo đánh trúng vào người bị hại theo quyết định trả hồ sơ điều tra bổ sung của Hội đồng xét xử; Viện kiểm sát căn cứ vào biên bản hỏi cung bị cáo (bút lục 344-346) để luận tội là chưa khách quan, toàn diện ảnh hưởng đến quyền lợi của bị cáo, vì biên bản hỏi cung không có sự tham gia của Luật sư bào chữa cho bị cáo. Từ những phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử loại trừ phần thương tích tỷ lệ 02% là sẹo mổ cấp cứu nạn nhân gây nên; 03 sẹo phần mềm vùng bụng trái, kích thước nhỏ, tỷ lệ 03% là sẹo dẫn lưu vết mổ và sẹo dẫn lưu ổ bụng trái và tổn thương đụng dập thận trái đã được điều trị nội khoa bảo tồn chưa ảnh hưởng chức năng thận, tỷ lệ 06%. Chỉ tính tỷ lệ thương tích thực tế do hành vi cố ý của bị cáo gây ra cho bị hại là 28% mới đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Về yếu tố lỗi: Bị hại là người đánh bị cáo trước và có sự thiếu tôn trọng khi xưng hô, do đó bị hại cũng có phần lỗi trong vụ án và cũng đã bị xử phạt vi phạm hành chính.

Về tính tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, năn năng hối cải, nhận thức được hành vi phạm tội của mình là sai trái pháp luật; sau khi phạm tội bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền là 120.000.000 đồng; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có cha đẻ là ông Trần Văn V tham gia cách mạng công nhận là thương binh; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn đang nuôi 02 con nhỏ; bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng điểm b, e, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Từ những phân tích trên đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất dưới khung hình phạt hoặc xử mức hình phạt thấp hơn mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, sớm được về với gia đình và người có ích cho xã hội.

Kết quả tranh luận, đối đáp tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát có đủ căn cứ xác định bị cáo Trần Văn T dùng dao gây thương tích cho anh Mai Văn Th nên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và khẳng định quyết định truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Sau khi xem xét, đánh giá các chứng cứ buộc tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "*Cố ý gây thương tích"* áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 06 (sáu) năm đến 07 (bảy) năm tù.

Về bồi thường thiệt hại: Trong quá trình điều tra bị cáo Trần Văn T đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho anh Mai Văn Th với số tiền 120.000.000 đồng. Anh Mai Văn Th không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Việc xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk S (cũ) đã truy tìm con dao là hung khí mà Trần Văn T đã gây thương tích cho anh Mai Văn Th nhưng không thấy.

Chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk S, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị hại cũng như các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Xác định bị cáo là người gây ra thương tích cho anh Th. Theo kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 407/KLTTCT-TTPY ngày 22-10-2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Nông (nay tỉnh Lâm Đồng) kết luận thương tích của Mai Văn Th: Tổn thương gây thủng dạ dày hai lỗ đã xử lý, không gây biến dạng dạ dày, tỷ lệ 28%; Tổn thương đụng dập thận trái đã được điều trị nội khoa bảo tồn chưa ảnh hưởng chức năng thận, tỷ lệ 06%; 01 sẹo phần mềm đường trắng giữa trên dưới rốn, kích thước trung bình, tỷ lệ 02%; 03 sẹo phần mềm vùng bụng trái, kích thước nhỏ, tỷ lệ 03%. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28-8-2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, giám định Pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Mai Văn Th tại thời điểm giám định là: 36%, áp dụng theo phương pháp cộng tại Thông tư. Kết luận khác: Vết thương vùng bụng trái của Mai Văn Th do vật sắc nhọn tác động trực tiếp gây nên.

Tại kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 207/KLBSTTCT-TTPY ngày 11-8-2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Nông (nay tỉnh Lâm Đồng), kết luận: Vết thương tích vùng bụng trái của Mai Văn Th trả lời tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 407/KLTTCT-TTPY ngày 22-10-2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Nông (nay tỉnh Lâm Đồng); sẹo phần mềm đường trắng giữa trên dưới rốn; 02 sẹo phần mềm vùng bụng trái (sẹo dẫn lưu) của Mai Văn Th do phẫu thuật cấp cứu nạn nhân; tổn thương đụng dập thận tría của Mai Văn Th do vật tày tác động trực tiếp gây nên; kết luận khác: không.

Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo đã phạm tội *"Cố ý gây thương tích"* quy định tại điểm a khoản 1, điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự, cụ thể:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một

trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

2. ...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

a) ...;

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;

Tại tiểu mục 2.2 mục I Nghị quyết số: 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17-4-2003 của Hội đồng thẩm phán TANDTC hướng dẫn về việc xác định "Hung khí nguy hiểm" như sau: Là công cụ, dụng cụ được chế tạo ra nhằm phục vụ cho cuộc sống của con người (trong sản xuất, trong sinh hoạt) hoặc vật mà người phạm tội chế tạo nhằm làm phương tiện thực hiện tội phạm hoặc vật có sẵn trong tự nhiên mà người phạm tội có được và nếu sử dụng công cụ, dụng cụ hoặc vật đó tấn công người khác thì sẽ gây nguy hiểm đến tính mạng hoặc sức khỏe của người bị tấn công.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nghiêm trọng, bị cáo là người có đủ tuổi và năng lực trách nhiệm hình sự và điều khiển được mọi hành vi của mình, mặc dù bị cáo nhận thức được tính mạng, sức khỏe của con người luôn được pháp luật bảo vệ, nhưng với ý thức coi thường tính mạng, sức khỏe mà bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của anh Th và làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Trong vụ án này bị cáo là người đánh anh Th gây thương tích nhưng phải cần xem xét đến hành vi của bị hại (anh Th) để xác định nguyên nhân, hậu quả và yếu tố lỗi, trong vụ án này theo các chứng cứ và lời khai của anh Th thì anh Th là người dùng tay đánh vào mặt bị cáo trước, lỗi có một phần do bị hại gây ra. Hậu quả là anh Th bị thương tích 36%.

[4]. *Về tình tiết định khung hình phạt*: Theo kết quả giám định thương tích thì tổng tỷ lệ thương tích của anh Th là 36%, bị cáo đã dùng hung khí huy hiểm gây thương tích cho anh Th, đây là tình tiết định khung hình phạt điểm a khoản 1, điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[5]. *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quyết định hình phạt:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; tình tiết giảm nhẹ bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năng hối cải; đã bồi thường toàn bộ thiệt hại với số tiền 120.000.000 đồng cho anh Th và anh Th xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có ông ngoại là liệt sỹ, có cha đẻ là ông Trần Văn V là thương binh hạng A. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Để pháp luật được áp dụng đúng, răn đe, phòng ngừa chung, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi của bị cáo đã gây

ra. Cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định thì mới đảm bảo được mục đích hình phạt.

[6]. Xét đề nghị người bào chữa cho bị cáo phần tranh luận: Về tội danh trong vụ án thì bị cáo phạm tội cố ý gây thương tích và tổn thương gây thủng dạ dày hai lỗ đã xử lý, không gây biến dạng dạ dày, tỷ lệ 28% cho bị hại là đã thừa nhận đúng không có ý kiến gì. Đối với đề nghị Hội đồng xét xử loại trừ phần thương tích tỷ lệ 02% là sẹo mổ cấp cứu nạn nhân gây nên; 03 sẹo phần mềm vùng bụng trái, kích thước nhỏ, tỷ lệ 03% là sẹo dẫn lưu vết mổ và sẹo dẫn lưu ổ bụng trái và tổn thương đụng dập thận trái đã được điều trị nội khoa bảo tồn chưa ảnh hưởng chức năng thận, tỷ lệ 06%. Vì cho rằng đây không phải do bị cáo gây ra cho bị hại là không phù hợp, bởi lẽ bị cáo đã thừa nhận là đã dùng dao gây thương tích cho bị hại vào vùng trọng yếu nên cần phải phẫu thuật cấp cứu nạn nhân; tổn thương đụng dập thận trái đã được điều trị nội khoa bảo tồn chưa ảnh hưởng chức năng thận, tỷ lệ 06% quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thừa nhận là chỉ có bị cáo và bị hại dùng tay chân đánh nhau và không có ai khác tham gia. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự toàn bộ tỷ lệ thương tích tổng là 36%.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là phù hợp quy định của pháp luật cần chấp nhận. Đối với đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự điểm e khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự (bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra) là không phù hợp, vì giữa bị cáo và bị hại có sự xô sát đều dùng tay chân đánh nhau qua lại và được mọi người can ngăn, đưa bị cáo về nhà 02 lần trước đó. Sau đó, một thời gian thì bị cáo chủ động qua lại nhà anh Đ cầm dao gây thương tích cho bị hại. Do đó, Hội đồng xét xử không có căn cứ để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này cho bị cáo.

Đối với đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất dưới khung hình phạt là không tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cho bị hại, bị cáo dung hung khí nguy hiểm đâm vào vùng trọng yếu của bị hại nếu không đưa đi cấp cứu kịp thời thì có thể nguy hiểm đến tính mạng và theo kết quả giám định thì tổng tỷ lệ thương tích của bị hại là 36%. Do đó, đề nghị áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự là không có căn cứ chấp nhận.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo Trần Văn T đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho anh Mai Văn Th với số tiền 120.000.000 đồng. Anh Mai Văn Th không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

[8]. Xét số tiền 3.000.000 đồng bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk S (cũ), nay là Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng nhằm mục đích để bồi thường cho anh Th. Tuy nhiên, trước khi xét xử vụ án bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho anh Th và anh Th không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Do đó cần phải trả lại cho bị cáo số tiền là 3.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0001524 ngày 16-5-2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk S (cũ), nay là Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng.

[9]. Việc xử lý vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk S (cũ) đã truy tìm con dao là hung khí mà Trần Văn T đã gây thương tích cho anh Mai Văn Th nhưng không thấy, nên không xem xét xử lý.

[10]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh và áp dụng pháp luật là có căn cứ cần chấp nhận. Về mức hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 06 (sáu) năm đến 07 (bảy) năm tù là cao. Vì sau khi Toà án trả hồ sơ thì bị cáo đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, Hội đồng xét xử cần xem xét xử mức hình phạt tù đối với bị cáo thấp hơn mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp cũng đảm bảo được mục đích hình phạt.

[11]. Đối với hành vi của Mai Văn Th, Đinh Xuaan H dùng tay đấm vào mặt Trần Văn T gây xưng nề, bầm tím hai mắt, thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế không quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. Công an huyện Đắk S (cũ) đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Mai Văn Th và Đinh Xuân H mỗi người 6.500.000 đồng; Đối với hành vi của anh Mai Văn Th khống chế, gỡ con dao trong tay Trần Văn T, T bị thương tích 01% sức khoẻ, anh Th không mong muốn và không có lỗi nên không có căn cứ để xử lý; Đối với việc gãy xương sườn số 8 của Trần Văn T kết quả chụp X-quang ngực ngày 23/9/2024 không phù hợp với thời điểm xảy ra vụ việc và theo kết luận giám định không có căn cứ cho tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể nên không có căn cứ để xử lý.

[12]. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn T 05 (*năm*) năm 06 (*sáu*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 30-12-2024.

2. Trả lại cho bị cáo Trần Văn T số tiền là 3.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0001524 ngày 16-5-2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk S (cũ), nay là Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Văn T phải nôp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 8 - Lâm Đồng;;
- Phòng THADS khu vực 8 - Lâm Đồng;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lâm Đồng
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: VP, HSVA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đoàn Công Tài